

Số: /BC-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Phương án kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố

Kính gửi: Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 28/12/2020 (khoản 4, Điều 2) của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy khóa XIV, nhiệm kỳ 2020-2025; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về Phương án kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố, như sau:

I. Công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh

1. Công tác chỉ đạo lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2021

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013, Luật Quy hoạch, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch, Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích một số điều của Luật Quy hoạch, Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 27/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp triển khai lập đồng thời các quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ; Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ, trong đó: "... Trường hợp quy hoạch tỉnh chưa được phê duyệt thì quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được lập đồng thời với việc lập quy hoạch tỉnh. Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được lập và thẩm định xong trước thì trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trước. Sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt, nếu quy hoạch sử dụng đất cấp huyện có mâu thuẫn với quy hoạch tỉnh thì phải điều chỉnh cho phù hợp". Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai tổ chức thực hiện lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật làm căn cứ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất kịp thời phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Theo đó, UBND cấp huyện có trách nhiệm lập, phê duyệt đề cương, dự toán và tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021- 2030

và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện theo thẩm quyền quy định. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021- 2030 và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ trình thẩm định; gửi hồ sơ lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thẩm định; xây dựng kế hoạch và tổ chức thẩm định; hướng dẫn cơ quan lập quy hoạch triển khai thực hiện Kết luận của Hội đồng thẩm định và tổ chức thẩm định lại (nếu có); dự thảo Báo cáo thẩm định, dự thảo Quyết định phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và các công việc liên quan theo quy định. Các Sở, ban, ngành, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh phối hợp với UBND cấp huyện cung cấp các quy hoạch chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý, thông tin, tài liệu, bản đồ quy hoạch chuyên ngành; xác định nhu cầu sử dụng đất và đề xuất các dự án sử dụng đất thuộc chỉ tiêu sử dụng đất trên địa bàn tỉnh theo từng đơn vị hành chính cấp huyện trong giai đoạn triển khai lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện. Cụ thể tại các văn bản sau:

- Kế hoạch số 1459/KH-UBND ngày 23/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Công văn số 1986/UBND-KTTH ngày 03/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu kỳ quy hoạch cấp huyện.

- Công văn số 3185/UBND-KTTH ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khẩn trương báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và đăng ký nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 cấp huyện.

- Công văn số 3185/UBND-KTTH ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011 - 2020 và đề xuất nhu cầu sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030.

- Công văn số 3439/UBND-KTTH ngày 25/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát kiểm tra, phối hợp, hướng dẫn áp dụng định mức lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 tại các huyện, thành phố.

- Công văn số 3453/UBND-KTTH ngày 25/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lập Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025 và Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện trong khi quy hoạch tỉnh chưa được phê duyệt.

- Công văn số 3636/UBND-KTTH ngày 09/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phối hợp hướng dẫn thực hiện việc tạm ứng ngân sách, cơ sở pháp lý, trình tự, thủ tục cho công tác lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 tại các huyện, thành phố.

- Công văn số 4039/UBND-KTTH ngày 06/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 tại các huyện, thành phố.

- Công văn số 4575/UBND-KTTH ngày 18/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thẩm định Đề cương và dự toán kinh phí lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện.

- Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 30/1/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Thông báo số 17/TB-VPUB ngày 21/01/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Huyền tại cuộc họp nghe báo cáo công tác lập Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021 - 2025 và lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố.

- Công văn số 1208/UBND-KTTH ngày 15/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khẩn trương lập, trình thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện.

- Kế hoạch số 1435/KH-UBND ngày 26/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát kết quả lập, trình thẩm định, phê duyệt và thực hiện quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 tại các huyện, thành phố.

- Công văn số 2411/UBND-KTTH ngày 18/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc khẩn trương hoàn thiện hồ sơ phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố.

- Công văn số 2536/ UBND-KTTH ngày 18/5/2021 ngày 24/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai các Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 17/5/2021, Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Căn cứ pháp lý để lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Ninh Thuận;

Hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại các văn bản: Công văn số 1792/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03/4/2020 về việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện khi quy hoạch tỉnh chưa được phê duyệt; Công văn số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 03/9/2020 về việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện.

Hiện nay, Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2021-2025) của tỉnh và quy hoạch sử dụng đất của huyện thời kỳ 2021-2030 chưa được phê duyệt, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ khoản 9 Điều 49 Luật đất đai năm 2013, được sửa đổi tại Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch, thực hiện rà soát các chỉ tiêu sử dụng đất tại Nghị quyết 113/NQ-CP ngày 30/8/2018 của Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Ninh Thuận và quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của các huyện, thành phố đã được Ủy ban nhân dân tỉnh để chuyển tiếp thực hiện trong năm 2021. Đồng thời, Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua Nghị quyết về bổ sung, điều chỉnh Danh mục các dự án thu hồi đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh) và Nghị quyết về bổ sung, điều chỉnh danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh) để lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện theo đúng quy định.

Căn cứ Văn bản số 4744/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 09/9/2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc lập quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện. Với nội dung: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào các quy định nêu trên và các quy định khác của pháp luật có liên quan để chỉ đạo triển khai việc lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 đồng thời với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh thời kỳ 2021-2025 trình cấp

có thẩm quyền phê duyệt và tích hợp vào quy hoạch tỉnh đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất. Đồng thời, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 cấp huyện trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật làm căn cứ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất kịp thời phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Từ cơ sở trên, UBND các huyện, thành phố tổ chức lập và đề nghị thẩm định, phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 là cần thiết và có cơ sở pháp lý.

3. Kết quả lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố

Đến nay, đã có 07/07 huyện, thành phố hoàn thành việc lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Hồ sơ kế hoạch sử dụng đất của 07/07 huyện, thành phố đã được gửi các thành viên Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện, trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (thành lập tại Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh) để lấy ý kiến theo quy định.

Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng thẩm định, Chủ tịch Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp huyện đã tổ chức họp thẩm định và Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành báo cáo thẩm định về phương án kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố. Đến nay, đã có 06/07 huyện, thành phố hoàn thiện hồ sơ kế hoạch sử dụng đất năm 2021, còn lại huyện Ninh Sơn, đơn vị tư vấn đang hoàn thiện hồ sơ.

II. Tổng hợp nội dung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố

1. Thay đổi cơ cấu diện tích các loại đất trong năm kế hoạch 2021

a) Nhóm đất nông nghiệp: Tổng diện tích đất nông nghiệp giảm trong năm kế hoạch là 5.340,10 ha, giảm do chuyển sang nhóm đất phi nông nghiệp.

Cụ thể một số chỉ tiêu đất nông nghiệp giảm, như sau:

- Đất trồng lúa giảm 822,84 ha. Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước giảm 558,40 ha;
- Đất trồng cây hàng năm khác, giảm 3.599,99 ha;
- Đất rừng phòng hộ, giảm 584,52 ha;
- Đất rừng đặc dụng, giảm 87,08 ha;
- Đất rừng sản xuất, giảm 1.331,45 ha (chuyển sang đất nông nghiệp khác);
- Đất nuôi trồng thủy sản, giảm 226,70 ha;
- Đất làm muối, giảm 342,21 ha;
- Đất nông nghiệp khác, tăng 1.391,78 ha.

b) Nhóm đất phi nông nghiệp: Tổng diện tích đất phi nông nghiệp tăng trong năm kế hoạch là 6.099,27 ha, do chuyển từ nhóm đất nông nghiệp sang.

Cụ thể một số chỉ tiêu đất phi nông nghiệp tăng, như sau:

- Đất quốc phòng, tăng 27,78 ha;
- Đất an ninh, tăng 5,30 ha;
- Đất khu công nghiệp, tăng 849,35 ha (trong đó: Khu công nghiệp Cà Ná là 827 ha);
- Đất cụm công nghiệp, tăng 140,28 ha;
- Đất thương mại, dịch vụ, tăng 921,93 ha;
- Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản, tăng 63,35 ha;
- Đất phát triển hạ tầng, tăng 3.107,10 ha. Trong đó:
 - + *Đất giao thông, tăng 682,32 ha;*
 - + *Đất thủy lợi, tăng 206,39 ha;*
 - + *Đất công trình năng lượng, tăng 2.128,13 ha;*
 - + *Đất cơ sở giáo dục - đào tạo, tăng 35,75 ha;*
 - + *Đất cơ sở thể dục - thể thao, tăng 20,40 ha;*
 - + *Đất cơ sở nghiên cứu khoa học, tăng 10,10;*
 - + *Đất chợ, tăng 6,41 ha.*
- Đất có di tích lịch sử - văn hóa, tăng 3,62 ha;
- Đất ở tại nông thôn, tăng 306,93 ha;
- Đất ở tại đô thị, tăng 429,29 ha;
- Đất xây dựng trụ sở cơ quan, tăng 17,25 ha;
- Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp, tăng 7,23 ha;
- Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm, tăng 172,04 ha;
- Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, tăng 94,91 ha;
- Đất có mặt nước chuyên dùng, tăng 10,92 ha;
- Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, giảm 29,15 ha;
- Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối, giảm 49,49 ha.

c) Nhóm đất chưa sử dụng: Tổng diện tích đất chưa sử dụng năm 2020 là 8.993,50 ha, trong năm kế hoạch đưa vào sử dụng 759,16 ha, năm 2021 còn lại 8.234,34 ha. Đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng cho cả mục đích nông nghiệp và phi nông nghiệp.

2. Tổng hợp Danh mục công trình, dự án thực hiện trong năm 2021

a) Danh mục công trình dự án phải thu hồi đất theo Điều 62 Luật đất đai năm 2013:

- Theo Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 là 297 công trình, dự án/5.353,27 ha; Theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 17/5/2021: Bổ sung 42 dự án/341,5 ha và điều chỉnh 11 dự án/212,76 ha.

- Danh mục các huyện, thành phố đề nghị bổ sung là 102 dự án/2.066,98 ha. Chia ra theo địa bàn từng huyện, thành phố như sau:

- + Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: 22 dự án/816,05 ha.
- + Huyện Ninh Hải: 18 dự án/81,57 ha.
- + Huyện Thuận Bắc: 20 dự án/160,39ha.
- + Huyện Thuận Nam: 11 dự án/689,33ha.
- + Huyện Ninh Phước: 20 dự án/137,95 ha.
- + Huyện Ninh Sơn: 01 dự án/1,98ha.
- + Huyện Bác Ái: 10 dự án/179,71 ha.

b) Danh mục công trình dự án không thuộc trường hợp phải thu hồi đất theo Điều 62 Luật đất đai năm 2013: Các huyện, thành phố cập nhật các Dự án quốc phòng, an ninh, thương mại, dịch vụ, dự án sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp, với tổng số dự án là 251 dự án/5.261,41 ha. Chia ra theo địa bàn từng huyện, thành phố như sau:

- Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: 42 dự án/35,76 ha.
- Huyện Ninh Hải: 54 dự án/195,01 ha.
- Huyện Thuận Bắc: 28 dự án/1.196,86 ha.
- Huyện Thuận Nam: 11 dự án/689,33ha.
- Huyện Ninh Phước: 21 dự án/132,48 ha.
- Huyện Ninh Sơn: 51 dự án/2945,11 ha.
- Huyện Bác Ái: 23 dự án/322,24 ha.

c) Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa và dự án có diện tích đất trồng lúa chuyển mục đích từ 10 ha trở lên cho mỗi dự án:

Tổng số dự án có chuyển mục đích đất trồng lúa là 160 dự án/822,84 ha. Trong đó có 19 dự án/531,71 ha, mỗi dự án có diện tích đất trồng lúa chuyển mục đích từ 10 ha trở lên. Chia ra theo địa bàn từng huyện, thành phố như sau:

- Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: 30 dự án/212,32 ha. Trong đó có 06 dự án/150,86 ha, mỗi dự án có diện tích đất trồng lúa chuyển mục đích từ 10 ha trở lên.

- Huyện Ninh Hải: 18 dự án/53,73 ha, trong đó có không có dự án có diện tích đất trồng lúa chuyển mục đích từ 10 ha trở lên.

- Huyện Thuận Bắc: 40 dự án/261,00 ha. Trong đó có 05 Dự án/191,29 ha, mỗi dự án có diện tích đất lúa chuyển mục đích từ 10 ha trở lên, gồm:

+ Bổ sung thu hồi đất đường cao tốc Bắc-Nam qua xã Lợi Hải: 18,54 ha.

+ Quy hoạch Khu dân cư Ân Đạ: 15,80 ha.

+ Khu dân phía Bắc Trung tâm hành chính huyện: 15,90 ha.

+ Khu thương mại dọc QL1A đối diện Trung tâm hành chính huyện: 30,39 ha.

+ Dự án Nông nghiệp công nghệ cao: 125,67ha.

- Huyện Thuận Nam: 09 dự án/56,38 ha. Trong đó có 01 Dự án (Nhà máy điện mặt trời Nhị Hà - giai đoạn 2)/34,25 ha đất trồng lúa chuyển mục đích, thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho chuyển mục đích đất trồng lúa.

- Huyện Ninh Phước: 33 dự án/162,54 ha. Trong đó có 04 dự án/99,21 ha, mỗi dự án có diện tích đất lúa chuyển mục đích từ 10 ha trở lên;

- Huyện Ninh Sơn: 23 dự án/53,62 ha. Trong đó có 02 Dự án/33,50 ha, mỗi dự án có diện tích đất lúa chuyển mục đích từ 10 ha trở lên, gồm:

+ Khu đô thị mới Bắc Sông Ông: 19,50ha;

+ Khu đô thị mới Đông Nam thị trấn Tân Sơn: 14,0ha.

- Huyện Bác Ái: 07 dự án/23,25 ha. Trong đó có 02 dự án/24,85 ha (dự án Khai thác khoáng sét để sản xuất gạch ngói/10,52 ha; Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn/10,43 ha) thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho chuyển mục đích đất trồng lúa.

d) Danh mục các dự án có sử dụng đất rừng và dự án có diện tích đất rừng chuyển mục đích từ 20 ha trở lên:

Tổng số dự án có chuyển mục đích đất rừng là 69 dự án/1.920,73 ha. Trong đó có 11 dự án/1.576,68 ha, mỗi dự án có diện tích đất rừng chuyển mục đích từ 20 ha trở lên. Chia ra theo địa bàn từng huyện như sau:

- Huyện Ninh Hải: 09 dự án/55,24 ha (gồm cả trụ sở công an Vĩnh Hải 0,2 ha rừng đặc dụng), không có dự án có diện tích đất rừng chuyển mục đích từ 20 ha trở lên.

- Huyện Thuận Bắc: 6 dự án/43,24 ha. Trong đó có 02 dự án/39,79 ha, mỗi dự án có diện tích đất rừng chuyển mục đích từ 20 ha trở lên, gồm:

+ Hồ sinh thái Kiên Kiên: 12,35ha rừng đặc dụng.

+ Khu du lịch Bình Tiên: 27,44ha rừng đặc dụng.

- Huyện Thuận Nam: 19 dự án/268,28 ha. Trong đó có 04 dự án/171,87ha, mỗi dự án có diện tích đất rừng chuyển mục đích từ 20 ha trở lên, gồm:

- + Khu Du lịch Mũi Dinh Ecorpac: 37,70ha.
- + Khu Du lịch bãi Đá Trứng: 30ha.
- + Khu nghỉ dưỡng cao cấp Royal Ninh Thuận: 81,75ha.
- + Khu nghỉ dưỡng cao cấp Mũi Dinh-Cà Ná (Công ty TSG): 22,42ha.
- Huyện Ninh Phước: 05 dự án/131,46 ha. Trong đó có 02 Dự án/133,40 ha, mỗi dự án có diện tích đất rừng chuyển mục đích từ 20 ha trở lên.
- Huyện Ninh Sơn: 04 dự án/1.129,66 ha. Trong đó có 01 Dự án/ 1.124,73 ha, có diện tích đất rừng chuyển mục đích từ 20 ha trở lên.
- Huyện Bác Ái: 23 dự án/284,36 ha. Trong đó: Có 03/129,61 ha có diện tích đất rừng chuyển mục đích từ 20 ha trở lên.

đ) Danh mục các dự án không chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021:

Tổng số dự án không chuyển tiếp là 57 dự án/990,07 ha.

(Chi tiết Dự án có các Bảng tổng hợp kèm theo)

III. Nội dung xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về các nội dung như sau:

1. Về thay đổi cơ cấu diện tích các loại đất trong năm kế hoạch 2021 của các huyện, thành phố: Cụ thể từng nhóm đất như sau:

- a) Nhóm đất nông nghiệp: Tổng diện tích đất nông nghiệp giảm trong năm kế hoạch là 5.340,10 ha, giảm do chuyển sang nhóm đất phi nông nghiệp.
- b) Nhóm đất phi nông nghiệp: Tổng diện tích đất phi nông nghiệp tăng trong năm kế hoạch là 6.099,27 ha, do chuyển từ nhóm đất nông nghiệp sang.
- c) Nhóm đất chưa sử dụng: Tổng diện tích đất chưa sử dụng năm 2020 là 8.993,50 ha, trong năm kế hoạch đưa vào sử dụng 759,16 ha, năm 2021 còn lại 8.234,34 ha. Đất chưa sử dụng đưa và sử dụng cho cả mục đích nông nghiệp và phi nông nghiệp.

2. Về Danh mục các công trình, dự án có sử dụng đất trong năm 2021

- a) Danh mục công trình dự án thực hiện trong năm 2021.
- b) Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa và dự án có diện tích đất trồng lúa chuyển mục đích từ 10 ha trở lên.
- c) Danh mục các dự án có sử dụng đất rừng và dự án có diện tích đất rừng chuyển mục đích từ 20 ha trở lên.
- d) Danh mục các dự án không chuyển tiếp từ năm 2020 sang năm 2021.

(Chi tiết các danh mục đính kèm)

3. Về chuyển mục đích sử dụng đất trong phương án kế hoạch sử

dụng đất năm 2021 của các huyện, thành phố:

a) Không cho phép chuyển mục đích đất nông nghiệp quy mô lớn, không thuộc khu dân cư hiện hữu, chưa có hạ tầng, sang đất ở để phân lô bán nền. Tập trung chuyển mục đích sang đất ở đối với các thửa đất nông nghiệp xen kẹt trong khu dân cư, đất vườn ao liền kề đất ở nhưng chưa được công nhận là đất ở để giải quyết nhu cầu đất ở của nhân dân.

b) Tạm thời chưa xem xét giải quyết việc đăng ký chuyển mục đích (đối với các trường hợp không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền), hồ sơ xin phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất nông nghiệp khác để xây dựng nhà nuôi chim yến cho đến khi có chủ trương mới.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo và kính đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên HĐTĐ QHKH cấp huyện;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, CV;
- Lưu: VT. KHH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Huyền